

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 02-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hiếu.
- Bà Lê Thị Kim Ngân.

- Thư ký phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Bà Bé Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Bà Phạm Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 263/2024/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3016/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian phiên tòa xét xử vụ án số 3136/TB-TA ngày 17/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Tuấn K (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/3/1975, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Đường P, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Nguyễn Văn H (sinh năm 1946, đã mất); Mẹ: Phạm Thị Như N (sinh năm 1948); Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 05 anh, chị em; Vợ: Nguyễn Hoàng Thị Mỹ A (sinh năm 1985); Con: Phạm Nguyễn M T (sinh năm 2015).

Nhân thân:

- Ngày 14/9/1992, Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xử giữ nguyên án sơ thẩm xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân”.

- Ngày 14/11/2001 “Cướp giật tài sản”, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù (Bản án số 405/HSST ngày 15/4/2002). Đã xóa án tích.

- Ngày 19/9/2015 “Cướp giật tài sản”, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù (Bản án số 56/2016/HS-ST ngày 19/4/2016). Đã chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 75/GCN ngày 20/3/2018 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 11/7/2016, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm. Đã xóa án tích.

Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 24/6/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Như N, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Đường P, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Hoàng Thị M A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đường P, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bùi Vũ Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Đường B, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Lê Đức D, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

4. Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Đường B, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 23/6/2024, Tổ công tác Công an Quận 1 trên đường tuần tra địa bàn đến giao lộ đường Phạm Ngũ Lão - Đề Thám, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thì phát hiện Phạm Tuấn K đang điều khiển xe mô tô biển số 59T2-279.44, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên yêu cầu về trụ sở Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 kiểm tra. Tại trụ sở Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, có sự chứng kiến của bảo vệ dân phố, Tổ công tác kiểm tra xe mô tô của Tuấn K phát hiện tại học xe bên trái, phía trước có 01

hộp giấy đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (Tuấn K khai là ma túy đá). Đồng thời, Tổ công tác kiểm tra tại nơi bán thuốc lá của Tuấn K (phía trước nhà số 265 Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1), phát hiện: Tại vị trí các ghế nhựa xếp chồng lên nhau nằm sát cột nhà số 1 và cách mép vỉa hè 4m1, trên mặt ghế nhựa ghi nhận 01 túi vải màu nâu bên trong túi phát hiện 03 hộp giấy, mỗi hộp giấy đựng 01 gói nylon chứa thảo mộc khô (Tuấn K khai là cần sa) nên tiến hành thu giữ và bàn giao Tuấn K cùng toàn bộ vật chứng giao Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập hồ sơ chuyên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Theo Theo Kết luận giám định số 7673/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 04 gói được niêm phong có các chữ ký ghi tên Phạm Tuấn K, hình dấu vân tay màu đỏ và hình dấu tròn đỏ của Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, gồm:

- Gói 1: Bên trong có 01 gói thuốc lá hiệu “SAIGON” đựng 02 gói nylon chứa tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,8785 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Bên trong có 03 gói thuốc lá đựng 03 gói nylon chứa thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m2 cần giám định có tổng khối lượng 14,5405 gam, là cần sa.

- Gói 3: Bên trong có 05 gói nylon chứa thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m3 cần giám định có tổng khối lượng 12,5774 gam là cần sa.

- Gói 4: Bên trong có:

- + 01 gói nylon chứa thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m4 cần giám định có khối lượng 123,78 gam, là cần sa.

- + 01 gói nylon chứa thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m5 cần giám định có khối lượng 164,87 gam, là cần sa.

- + 01 hủ nhựa chứa thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m6 cần giám định có khối lượng 9,6649 gam, là cần sa.

Quá trình điều tra, Phạm Tuấn K khai nhận: Trong quá trình bán thuốc lá tại phố đi bộ Bùi Viện, bản thân sử dụng ma túy và do có nhiều khách vắng lai hỏi mua ma túy nên Phạm Tuấn K nảy sinh ý định mua bán ma túy để kiếm lời. Vào khoảng tháng 01/2024, Tuấn K mua ma túy cần sa của một người phụ nữ tên D (chưa rõ lai lịch) bằng hình thức liên lạc qua điện thoại, Tuấn K đã mua ma túy cần sa từ D khoảng 07 lần. D là người trực tiếp giao ma túy cần sa cho Tuấn K tại địa chỉ số 101 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 và Tuấn K thanh toán tiền mặt cho D. D bán cho Tuấn K với giá 1.500.000 đồng/100 gam ma túy cần sa. Sau đó, Tuấn K chia nhỏ và bán lẻ cho khách với giá 300.000 đồng/10 gam ma túy cần sa, hưởng lợi 150.000 đồng/10 gam ma túy cần sa. Ngoài ra, từ tháng 5/2024, Tuấn K liên hệ với một người đàn ông tên Đ (chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0908711040 để bán cho khách hàng có nhu cầu sử dụng ma túy đá. Đ sẽ thông báo cho Tuấn K địa chỉ để nhận ma túy. Tuấn K đã mua 04 lần ma túy đá của Đ; các lần giao dịch Đ đều là người trực tiếp giao

ma túy đá và Tuấn K thanh toán tiền mặt cho Đ. Tuấn K mua với giá 1.300.000 đồng/01 gói nylon chứa ma túy đá (2,5 gam). Sau đó, Tuấn K bán lại cho khách với giá 1.500.000 đồng/01 gói nylon (2,5 gam), hưởng lợi 200.000 đồng/01 gói nylon (2,5 gam); số cân sa và ma túy đá còn lại chưa kịp bán hết thì bị bắt. Lời khai nhận tội của Tuấn K và lời khai của bà Nguyễn Hoàng Thị M A phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các ông Bùi Vũ Đ, Lê Đức D, Nguyễn Hoàng T; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 272/CT-VKSQ1 ngày 22/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố và kết luận bị cáo Phạm Tuấn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Tuấn K được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Tuấn K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù đồng thời phạt bổ sung 20.000.000 đồng nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cụ thể:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 04 gói niêm phong ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Hồ Trung Nguyên, ghi số vụ 7673/2024; gồm: Gói 01 chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8785 gam, loại Methamphetamine; Gói 2, 3, 4 chứa thảo mộc khô; tất cả đều là hoa lá cây khô là cần sa, có khối lượng 325,4328 gam.

Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 túi vải màu nâu; 01 thùng xốp màu trắng; 01 cân điện tử ký hiệu WH-B20; 01 bịch nylon đựng túi zip; 01 hộp giấy; 01 đầu thu hình nhãn hiệu HP Vision DVR.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone đã qua sử dụng (Imei 1: 356189753893792; Imei 2: 356189753920645), sử dụng vào việc liên lạc với Đ, D (không rõ lai lịch) để mua ma túy: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11.500.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 23/6/2024, tại giao lộ đường Phạm Ngũ Lão - Đề Thám, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Phạm Tuấn K có hành vi mua bán 325,4328 gam thảo mộc khô đều là ma túy, loại lá hoa cần sa và 4,8785 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, mục đích bán lại cho người nghiện nhằm hưởng lợi, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc được ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì mục đích tư lợi của bản thân mà vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 03 lần bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà pháp luật quy định để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đồng thời nhằm mục đích răn đe bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng như đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Đối với Nguyễn Hoàng Thị M A hoàn toàn không biết việc Tuấn K mua bán trái phép chất ma túy, cũng không biết nguồn gốc số ma túy do Tuấn K cất giấu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự đối với Nguyễn Hoàng Thị M A là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với một người đàn ông Đ và một người phụ nữ tên D (không rõ lai lịch) là những người bán ma túy cho Phạm Tuấn K, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- 04 gói niêm phong ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Hồ Trung Nguyên, ghi số vụ 7673/2024; gồm: Gói 01 chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8785 gam, loại Methamphetamine; Gói 2, 3, 4 chứa thảo mộc khô; tất cả đều là hoa lá cành cây khô là cần sa, có khối lượng 325,4328 gam. Xét ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 túi vải màu nâu; 01 thùng xốp màu trắng; 01 cân điện tử ký hiệu WH-B20; 01 bịch nylon đựng túi zip; 01 hộp giấy, 01 đầu thu hình nhãn hiệu HP Vision DVR là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Thu giữ của Phạm Tuấn K :

- 01 xe mô tô biển số 59T2-279.44, đã qua sử dụng. Qua xác minh, số khung, số máy không thay đổi, do bà Phạm Thị Như N (sinh năm 1948; HKTT: 265/41 Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 23/6/2024, bà N cho con là Phạm Tuấn K mượn chiếc xe đi công việc. Bà N không biết việc Tuấn K sử dụng chiếc xe đi thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Lời khai của bà N phù hợp với lời khai của Khanh. Bà Phạm Thị Như N có yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên. Ngày 19/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô biển số 59T2-279.44 cho bà Phạm Thị Như N là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (đã qua sử dụng), số Imei 1: 356189753893792; Imei 2: 356189753920645, bị cáo sử dụng vào việc liên lạc với Đ, D (không rõ lai lịch) để mua ma túy nên tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 11.500.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[10]. Về án phí: Bị cáo Phạm Tuấn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Phạm Tuấn K 08 (tám) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 24/6/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

04 gói niêm phong ghi tên Giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Hồ Trung Nguyên, ghi số vụ 7673/2024; gồm: Gói 01 chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8785 gam, loại Methamphetamine; Gói 2, 3, 4 chứa thảo mộc khô; tất cả đều là hoa lá cành cây khô là cần sa, có khối lượng 325,4328 gam.

01 túi vải màu nâu; 01 thùng xốp màu trắng; 01 cân điện tử ký hiệu WH-B20; 01 bịch nylon đựng túi zip; 01 hộp giấy, 01 đầu thu hình nhãn hiệu HP Vision DVR.

+ Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (đã qua sử dụng), số Imei 1: 356189753893792; Imei 2: 356189753920645.

Số tiền 11.500.000 đồng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1266/LNK-ĐCSKT ngày 21/8/2024; số 1725/LNK-ĐCSKT ngày 19/11/2024 và số 1726/LNK-ĐCSKT ngày 19/11/2024).

4. Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Tuấn K phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Phạm Tuấn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Hạnh